

Bản án số: **18/2026**/HS - ST

Ngày: 02/02/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NINH BÌNH**

- T2 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thị Phương và bà Phạm Thị Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Trương Minh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4-Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2025/TLST-HS ngày 26/12/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2026/QĐXXST-HS ngày 12/01/2026 đối với bị cáo:

Đinh Văn N, sinh năm 1988; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Nơi sinh: tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKKHKT và cư trú: xóm T 2, xã K, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Số CCCD: 0370880059xx; Cấp ngày 23/11/2022; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12.

Bố đẻ: Đinh Văn L1, sinh năm 1947; Mẹ đẻ: Đỗ Thị N1, sinh năm 1951 (Đã chết năm 2023); Gia đình có 5 anh, chị, em, bị cáo là con thứ năm; Vợ: Bùi Thị H1, sinh năm 1982; Con: có 02 con, con lớn sinh 2019, con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/10/2025 đến ngày 10/10/2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh Ninh Bình (Có mặt tại phiên tòa).

- Người chứng kiến: ông Phạm Văn L2, sinh năm 1958, anh Nguyễn Tuấn T2, sinh năm 2001 (Tại phiên tòa đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 02/10/2025, tại khu vực đường Bái Đính – K thuộc địa phận xóm T 2, xã K, tỉnh Ninh Bình; Công an xã K kiểm tra hành chính, khám xét hành chính, phát hiện Đinh Văn N cất giữ trong người 01 gói nhỏ được bọc bên ngoài bằng giấy bạc màu trắng và 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng lớp băng keo màu trắng tiếp đến là lớp nilon màu đen và lớp giấy bạc màu trắng mà N khai nhận là ma túy vừa mua về sử dụng. Công an xã K đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, lập biên bản thu giữ vật chứng đã thu giữ.

Kiểm tra 02 gói nhỏ thu giữ của N bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng; cân xác định khối lượng chất bột có trong gói thứ nhất 0,3242 gam (ký hiệu QT1), gói thứ hai là 0,1542 gam (ký hiệu QT2) gửi trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1316/KL-KTHS ngày 08/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu QT1 có khối lượng là 0,3242 gam, ký hiệu QT2 có khối lượng 0,1542 gam. Mẫu gửi giám định QT1, QT 2 đều là ma túy, loại Heroine (Heroin). Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và là chất ma túy được quy định tại Danh mục IA, số thứ tự 9, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Mẫu ký hiệu QT1 còn lại có khối lượng 0,2432 gam, ký hiệu QT2 còn lại có khối lượng 0,0906 gam đều là ma túy, loại Heroine (Heroin).*”

Quá trình điều tra xác định: Đinh Văn N là người nghiện ma túy. Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 02/10/2025, N bắt xe khách từ khu vực cổng chào xóm T 2, xã K, tỉnh Ninh Bình đến khu vực cầu Non Nước thì xuống xe. Sau đó N đi bộ dọc theo đường đê sông Đáy thuộc xã Y, tỉnh Ninh Bình. Khi đi được khoảng 100m N gặp 01 người đàn ông không quen biết, dáng người cao gầy, đeo khẩu trang, không xác định được tên tuổi, địa chỉ, đang đứng một mình. Lúc này N hỏi mua 400.000 đồng ma túy, loại Heroine thì người này đồng ý bán. Sau đó N đưa số tiền 400.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng) và nhận lại từ người đàn ông 02 gói ma túy (gồm: 01 gói nhỏ được bọc bên ngoài bằng giấy bạc màu trắng và 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng lớp băng keo màu trắng). Sau đó N cho 02 gói ma túy vào túi quần phía sau bên trái rồi bắt xe khách về nhà để sử dụng. Khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, khi N đang đi bộ trên khu vực đường Bái Đính – K thuộc địa phận xóm T 2, xã K, tỉnh Ninh Bình thì bị Công an xã K kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng còn lại gồm: 01 phong bì niêm phong ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” bên trong có chứa các mẫu gửi giám định ký hiệu QT1 có khối lượng 0,2432 gam; ký hiệu QT2 có khối lượng 0,0906 gam Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong gửi trưng cầu giám định; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “M2” bên trong có vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu QT, 01 mảnh băng keo màu trắng, 01 mảnh nilon màu đen, 02 mảnh giấy bạc màu trắng được chuyển từ kho vật chứng thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đến Phòng thi hành án khu vực 4, tỉnh Ninh Bình tiếp tục quản lý để đảm bảo việc xét xử và thi hành án.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 23/12/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ N quan điểm truy tố trong cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

+ Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

+ Xử phạt bị cáo Đinh Văn N từ 36 đến 39 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 02/10/2025

Căn cứ: điểm c khoản 2 và khoản 3 Điều 321; điểm r và s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ: điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a và b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14.

+ Tịch thu tiêu hủy chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu QT1 có khối lượng là 0,3002 gam, là ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói, niêm phong ban đầu thu giữ của Đinh Văn N

+ Buộc bị cáo phải nộp 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo T2 khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến bào chữa, không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[2] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án Tòa án đã nêu trên. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám xét hành chính lập hồi 12 giờ 30 phút và biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 giờ 45 phút cùng ngày 04/12/2024 tại trụ sở công an xã K, phù hợp với lời khai người chứng kiến.

Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng vật chứng là hai gói ma túy có khối lượng 0,4784 gam Heroine được kết luận Tại bản kết luận giám định số 1316/KL-KTHS ngày 08/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận xác định: “Mẫu gửi giám định ký hiệu QT1 có khối lượng là 0,3242 gam, ký hiệu QT2 có khối lượng 0,1542 gam. Mẫu gửi giám định QT1, QT 2 đều là ma túy, loại Heroine”

Căn cứ vào các chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 50 phút ngày 02/10/2025, tại khu vực đường Bái Đính – K thuộc địa phận xóm T 2, xã K, tỉnh Ninh Bình. Đinh Văn N có hành vi cất giữ trái phép 0,4784 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái

phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Do đó Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- Ninh Bình truy tố bị cáo Đinh Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đinh Văn N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo T2 khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “T2 khẩn khai báo, ăn năn hối cải” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo N có bổ đề là người có công với cách mạng, được tặng thưởng nhiều huân, huy chương là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2] Về hình phạt đối với bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và còn là N nhân nảy sinh các tội phạm khác; hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm.

Căn cứ vào tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo T2 công dân có ích.

Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[3] Về nguồn gốc số ma túy: bị cáo Đinh Văn N khai nhận mua của một người đàn ông tại khu vực đường đê gần cầu Non Nước thuộc xã Y, tỉnh Ninh Bình; nhưng bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, nếu gặp mặt cũng không nhận dạng được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình không đủ căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ để xử lý đối tượng này..

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” bên trong có chứa các mẫu gửi giám định ký hiệu QT1 có khối lượng 0,2432 gam; ký hiệu QT2 có khối lượng 0,0906 gam Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong gửi trung cầu giám định; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “M2” bên trong có vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu QT, 01 mảnh băng keo màu trắng, 01 mảnh nilon màu đen, 02 mảnh giấy bạc màu trắng cùng toàn bộ vỏ bao gói,

niêm phong ban đầu thu giữ của Đinh Văn N là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

. [7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự;

Căn cứ: Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ: điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a và b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Đinh Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Phạt bị cáo Đinh Văn N 42 (bốn mươi hai) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày từ ngày tạm giữ 02/10/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa các mẫu gửi giám định ký hiệu QT1 có khối lượng 0,2432 gam; ký hiệu QT2 có khối lượng 0,0906 gam Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong gửi trung cầu giám định; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “M2” bên trong có vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu QT, 01 mảnh băng keo màu trắng, 01 mảnh nilon màu đen, 02 mảnh giấy bạc màu trắng.

(Chi tiết vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Ninh Bình và Phòng thi hành án khu vực 4 – Ninh Bình ngày 25/12/2025)

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
- VKSND khu vực 4 - Ninh Bình: 03 bản;
- Công an tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh (PC10): 01 bản;
- THADS tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
- Bị cáo: 02 bản;
- Lưu hồ sơ: 02 bản;
- Lưu tòa và HCTP: 03 bản;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Thế Anh